

Số: 122/QC-THTC

Nà Tấu, ngày 12 tháng 9 năm 2025

QUY CHẾ

Phối hợp giữa Gia đình - Nhà trường - Xã hội trong việc giáo dục học sinh

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định đối tượng thực hiện; trách nhiệm, quyền hạn của nhà trường, gia đình, xã hội; nội dung phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong công tác giáo dục học sinh; quy định chế độ khen thưởng, xử lý vi phạm.

2. Quy chế được áp dụng trong trường tiểu học Tà Cáng; các cấp quản lý giáo dục; các gia đình có người học; xã hội bao gồm: các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị-xã hội, tổ chức chính trị-xã hội- nghề nghiệp, tổ chức nghề nghiệp, tổ chức kinh tế, đơn vị vũ trang nhân dân trên địa bàn xã Nà Tấu theo quy định của pháp luật hiện hành (gọi chung là lực lượng xã hội).

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Đảm bảo sự thống nhất về quan điểm, nội dung, phương pháp giáo dục nhằm thực hiện có hiệu quả mục tiêu giáo dục.

2. Tổ chức các hoạt động phối hợp giáo dục giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong công tác giáo dục học sinh trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mỗi bên theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Bảo đảm tính kỷ luật, kỷ cương và hiệu quả trong các hoạt động phối hợp; nâng cao trách nhiệm của mỗi bên tham gia.

Điều 3. Nội dung phối hợp

1. Phối hợp trong xây dựng chương trình, kế hoạch giáo dục hàng năm (giáo dục chính trị, pháp luật, đạo đức, thể chất, nếp sống văn hoá, sức khỏe sinh sản vị thành niên, phòng chống tội phạm, tai nạn thương tích, ATGT, vệ sinh thực phẩm, vệ sinh môi trường cho học sinh).

2. Phối hợp trong quản lý học sinh, tạo điều kiện để học sinh được học tập và rèn luyện; giám sát việc học tập, rèn luyện của học sinh; động viên khen thưởng học sinh có thành tích; giáo dục học sinh cá biệt.

3. Phối hợp trong xây dựng cơ sở vật chất, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, cung cấp các trang thiết bị phục vụ cho dạy và học của nhà trường.

4. Phối hợp trong công tác đảm bảo an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội trong và ngoài nhà trường.

5. Phối hợp trong tuyên truyền giáo dục, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh.

Điều 4. Chủ thể đại diện

Đại diện nhà trường là Hiệu trưởng; đại diện gia đình học sinh là cha, mẹ, người giám hộ hợp pháp hoặc người được cha, mẹ, người giám hộ hợp pháp ủy quyền; đại diện cấp ủy chính quyền địa phương là lãnh đạo cấp ủy, chính quyền, đại diện xã hội là các đoàn thể chính trị - xã hội do Mặt trận Tổ quốc làm đại diện.

Chương II

TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA NHÀ TRƯỜNG, GIA ĐÌNH, XÃ HỘI

Điều 5. Trách nhiệm của nhà trường

1. Quản lý, tổ chức giảng dạy và tổ chức các hoạt động giáo dục theo mục tiêu chương trình giáo dục, thường xuyên tổ chức các hoạt động ngoại khóa nhằm hình thành và rèn cho học sinh kỹ năng sống, kỹ năng thực hành, nếp sống, ý thức tổ chức kỷ luật phát triển phẩm chất và năng lực.

2. Quản lý, giáo dục và đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh trong thời gian học tập ở trường, tham gia hoạt động ngoại khóa trong và ngoài nhà trường.

3. Nâng cao vai trò trách nhiệm của cán bộ, giáo viên đặc biệt là vai trò của giáo viên chủ nhiệm trong việc phối hợp với giáo viên bộ môn thực hiện đánh giá chính xác, công bằng, công khai năng lực, phẩm chất, học tập của học sinh; thường xuyên trao đổi với gia đình học sinh theo đúng quy định.

4. Nâng cao vai trò, trách nhiệm và vị trí của tổ chức đoàn, đội trong việc xây dựng nề nếp tự quản, giáo dục lý tưởng hoài bão ước mơ cho học sinh; phối hợp chặt chẽ với giáo viên chủ nhiệm, Tổng phụ trách Đội, Đoàn thanh niên để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

5. Xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật theo yêu cầu chuẩn hoá, hiện đại hoá, đáp ứng yêu cầu học tập của học sinh; xây dựng nhà trường đảm bảo an ninh trật tự, cảnh quan xanh, sạch, đẹp; giáo dục học sinh có ý thức xây dựng và bảo vệ môi trường.

6. Thực hiện nghiêm túc các quy định về an toàn phòng chống cháy nổ, phòng chống tai nạn thương tích, thiên tai, an toàn giao thông, an toàn vệ sinh thực phẩm và các tệ nạn xã hội.

7. Huy động lực lượng giáo viên và học sinh cùng với địa phương triển khai công tác phổ cập giáo dục, chủ động cùng chính quyền và gia đình tạo điều kiện cho trẻ được hưởng quyền học tập theo quy định của pháp luật.

8. Quản lý chặt chẽ học sinh, thường xuyên liên hệ chặt chẽ với gia đình học sinh, nắm bắt kịp thời diễn biến tư tưởng, tinh thần thái độ học tập của học sinh ở nhà để có biện pháp phối hợp giáo dục; phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh, trao đổi thông tin, hỗ trợ cha mẹ học sinh về kiến thức, phương pháp

giáo dục con em. Định kỳ họp với cha mẹ học sinh thông tin đầy đủ quá trình học tập, rèn luyện của học sinh, trên cơ sở đó đề xuất biện pháp phù hợp trong phối hợp giáo dục học sinh.

9. Tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương lãnh đạo, chỉ đạo các ngành, đoàn thể xây dựng môi trường giáo dục thống nhất nhằm, thực hiện mục tiêu, nguyên lý giáo dục.

10. Phối hợp với các cơ quan, các ban, ngành chức năng, các tổ chức đoàn thể trên địa bàn tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật, trật tự ATGT, nếp sống văn hoá, phòng chống tội phạm, tai nạn thương tích, giáo dục về sức khỏe sinh sản vị thành niên, an toàn vệ sinh thực phẩm, môi trường cho học sinh; tuyên truyền chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, tổ chức tốt các hoạt động ngoại khoá, giới thiệu truyền thống và các thành tựu kinh tế-xã hội thành phố, xã và nơi trường đặt địa điểm; tạo điều kiện cho học sinh tham gia vào các phong trào, hoạt động văn hoá- xã hội-khoa học-kỹ thuật tại địa phương.

11. Báo cáo kịp thời với UBND xã, Phòng Văn hóa – Xã hội, về tổ chức thực hiện Quy chế ở đơn vị mình.

Điều 6. Quyền hạn của nhà trường

1. Thực hiện các quyền hạn theo quy định của Điều lệ nhà trường và quy định của pháp luật.

2. Tham mưu với UBND xã tạo điều kiện đầu tư về cơ sở vật chất, các điều kiện phục vụ cho hoạt động dạy và học của nhà trường theo mục tiêu giáo dục toàn diện và quy định xây dựng cơ sở vật chất trường chuẩn quốc gia, tham mưu hoàn thành công tác phổ cập giáo dục trên địa bàn.

3. Kiến nghị chính quyền địa phương, các cơ quan chức năng đảm bảo điều kiện về an ninh trật tự khu vực trường học và cơ sở giáo dục, không để các tiêu cực, tệ nạn xã hội tác động ảnh hưởng xấu đến môi trường giáo dục.

4. Phối hợp cùng Ban đại diện cha mẹ học sinh vận động cha mẹ học sinh và các lực lượng xã hội khác tham gia đóng góp kinh phí xây dựng cơ sở vật chất trường học theo pháp luật hiện hành.

Điều 7. Trách nhiệm của gia đình

1. Nuôi dưỡng, giáo dục và chăm sóc, tạo điều kiện cho con em được học tập, rèn luyện, tham gia các hoạt động của nhà trường; không để con em bỏ học, bảo đảm quyền và nghĩa vụ của trẻ em theo Công ước quốc tế, Luật giáo dục, Luật bảo vệ chăm sóc giáo dục trẻ em và các văn bản có liên quan.

2. Xây dựng gia đình văn hoá, tạo môi trường thuận lợi cho việc phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ của con em; người lớn tuổi có trách nhiệm giáo dục, gương mẫu cho con em mình học tập, tạo điều kiện thuận lợi cho con em học tập tại nhà, cùng nhà trường nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

3. Quản lý, giám sát lịch trình học tập, vui chơi giải trí, sinh hoạt của con

em mình tại nhà. Năm vững diễn biến tư tưởng, đạo đức, học lực của con em, chủ động thông báo cho nhà trường và giáo viên chủ nhiệm những vấn đề không bình thường của con em mình và những học sinh khác để thống nhất biện pháp phối hợp giáo dục.

4. Chủ động, tích cực phối hợp cùng nhà trường và các tổ chức đoàn thể giáo dục con em; phải chịu trách nhiệm về hành vi vi phạm của con em mình gây ra theo quy định của pháp luật. Có trách nhiệm cùng nhà trường giáo dục con em mình thực hiện an toàn giao thông, an ninh trật tự phòng chống tệ nạn xã hội.

5. Tham gia đầy đủ các cuộc họp do Ban giám hiệu nhà trường hoặc giáo viên chủ nhiệm tổ chức, đóng góp đầy đủ các khoản theo quy định của Nhà nước. Đồng thời tích cực tham gia công tác xã hội hóa giáo dục và hưởng ứng các hoạt động của Hội khuyến học.

Điều 8. Quyền của gia đình

1. Cha mẹ học sinh có các quyền quy định tại Điều 95 của Luật Giáo dục và trong Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

2. Tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến về nội dung, chương trình phối hợp và phương pháp giáo dục học sinh của trường.

3. Yêu cầu nhà trường thường xuyên thông báo kết quả học tập và rèn luyện của con em mình; tham gia các hoạt động giáo dục theo kế hoạch của nhà trường; yêu cầu nhà trường, cơ quan quản lý giáo dục giải quyết theo pháp luật những vấn đề có liên quan đến việc giáo dục con em.

4. Kiến nghị với các cấp có thẩm quyền xử lý những vi phạm của cá nhân hoặc tổ chức về quyền của trẻ em được pháp luật Nhà nước Việt Nam quy định.

Điều 9. Trách nhiệm của xã hội

1. Quan tâm chỉ đạo và tham gia quản lý sự nghiệp giáo dục, theo chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Tuyên truyền để mọi tổ chức chính trị, tổ chức chính trị-xã hội, tổ chức chính trị-xã hội- nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội- nghề nghiệp, tổ chức nghề nghiệp, tổ chức kinh tế và đơn vị vũ trang nhân dân, mọi tầng lớp nhân dân trên địa bàn tích cực tham gia công tác xã hội hóa giáo dục.

3. Các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị-xã hội- nghề nghiệp, tổ chức xã hội- nghề nghiệp, tổ chức nghề nghiệp, tổ chức kinh tế và đơn vị vũ trang nhân dân trên địa bàn, theo khả năng giúp nhà trường tổ chức các hoạt động giáo dục và nghiên cứu khoa học, tạo điều kiện cho nhà giáo và người học tham quan, thực tập nghiên cứu khoa học góp phần xây dựng phong trào học tập, rèn luyện của học sinh.

4. Các lực lượng xã hội tham gia xây dựng nếp sống văn hoá cơ sở và cộng đồng dân cư, tạo môi trường lành mạnh, an toàn, ngăn chặn những tác động có ảnh hưởng xấu đến môi trường giáo dục.

5. Tạo điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị để người học được vui chơi, giải trí, hoạt động thể dục, thể thao lành mạnh, sau các giờ học văn hoá.

6. Đầu tư về tài chính, nhân lực, vật lực cho sự phát triển giáo dục. Sẵn sàng đáp ứng khi nhà trường có những yêu cầu đề nghị về sự hỗ trợ, giúp đỡ trong công tác giảng dạy, giáo dục học sinh; chủ động xây dựng các quỹ khuyến học, khuyến tài, quỹ tài năng trẻ để khen thưởng động viên kịp thời học sinh có thành tích trong học tập và rèn luyện.

Điều 10. Quyền hạn của xã hội

1. Yêu cầu nhà trường trên địa bàn thông báo định kì, hoặc đột xuất về kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục của đơn vị.

2. Yêu cầu nhà trường trên địa bàn phối hợp để triển khai, thực hiện những chủ trương, nhiệm vụ có nội dung liên quan tới giáo dục cho học sinh.

Điều 11. Ban đại diện cha mẹ học sinh ở nhà trường căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ quy định trong Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh, chủ động phối hợp chặt chẽ với nhà trường và các tổ chức xã hội tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương tổ chức thực hiện Quy chế này.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã Nà Tấu và các tổ chức thành viên động viên nhân dân trong xã mình chăm lo sự nghiệp giáo dục; vận động gia đình thực hiện tốt Quy chế này; đưa ra những kiến nghị đối với các cơ quan nhà nước hữu quan để làm tốt công tác giáo dục học sinh. Mặt trận Tổ quốc xã trình cấp ủy, phối hợp với chính quyền cùng cấp chỉ đạo việc xây dựng cam kết giữa Mặt trận Tổ quốc với Ban đại diện cha mẹ học sinh và nhà trường tổ chức thực hiện Quy chế này.

Điều 13. Hội đồng giáo dục, Hội khuyến học, Hội cựu giáo chức xã căn cứ vào Điều lệ của Hội, phổ biến, triển khai nội dung Quy chế này tới các thành viên, tham gia chỉ đạo thực hiện Quy chế.

Điều 14. Kiến nghị với UBND xã Nà Tấu trong phạm vi chức năng, quyền hạn của mình chỉ đạo thực hiện tốt các nội dung:

1. Xây dựng và ban hành các văn bản chỉ đạo và tổ chức thực hiện Quy chế này tại địa phương; chỉ đạo cơ quan chức năng tăng cường công tác quản lý Nhà nước đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hóa nhất là cơ sở kinh doanh Karaoke, Internet, trò chơi điện tử nói chung và các cơ sở kinh doanh khác ở gần nhà trường. Không để các cơ sở này chứa chấp, cầm đồ của học sinh, lôi kéo học sinh vào các tệ nạn xã hội.

2. Định kì, đột xuất kiểm tra việc thực hiện Quy chế này; việc chấp hành các Chỉ thị, Nghị quyết, quy định của Đảng, Nhà nước về trật tự an toàn giao thông, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội; xây dựng nếp sống văn minh, đơn vị cơ quan, xã, đạt tiêu chuẩn văn hóa.

Điều 15. Các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị-xã hội, tổ chức kinh tế, đơn vị vũ trang nhân dân trên địa bàn, trạm y tế xã Nà Tấu trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ của mình phổ biến, quán triệt tới cán bộ, công chức, viên chức, thành viên trong đơn vị, tổ chức xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện Quy chế này.

Điều 16. Cơ quan chủ trì

1. Nhà trường là cơ quan chủ trì, phối hợp với các ban ngành, đoàn thể liên quan chịu trách nhiệm:

a. Tham mưu cho UBND xã ban hành kế hoạch chỉ đạo thực hiện Quy chế này; cân đối ngân sách chi cho sự nghiệp GD&ĐT hàng năm hỗ trợ kinh phí cho các hoạt động trong công tác phối hợp giáo dục học sinh (trong điều kiện), nhằm nâng cao trách nhiệm, hiệu quả tổ chức thực hiện Quy chế này.

b. Phối hợp các tổ chức đoàn thể liên quan xây dựng kế hoạch phối hợp, tổ chức củng cố, xây dựng Ban đại diện cha mẹ học sinh theo Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh; sơ kết, tổng kết định kỳ.

c. Chủ động phối hợp với Mặt trận Tổ quốc xã, các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị-xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức nghề nghiệp, tổ chức kinh tế và đơn vị vũ trang nhân dân trên địa bàn, y tế xã có liên quan xây dựng cụ thể nội dung phối hợp giáo dục; chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra đánh giá việc thực hiện của mỗi bên.

2. UBND xã Nà Tấu:

a. Thường xuyên quan tâm tạo điều kiện chỉ đạo nhà trường trên địa bàn thực hiện Quy chế này.

b. Kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy chế ở nhà trường. Định kỳ, chủ trì tổ chức họp giao ban với công an địa phương và các cơ quan có liên quan để nắm tình hình và bàn biện pháp phối hợp quản lý, giáo dục học sinh.

c. Chủ động phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị-xã hội, tổ chức chính trị-xã hội- nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội- nghề nghiệp, tổ chức nghề nghiệp, tổ chức kinh tế và đơn vị vũ trang nhân dân trên địa bàn, Trạm Y tế xây dựng cụ thể nội dung phối hợp giáo dục; chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra đánh giá việc thực hiện của mỗi bên.

d. Chỉ đạo nhà trường chủ trì, phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân, Ban đại diện cha mẹ học sinh bổ sung, xây dựng quy chế cụ thể cho phù hợp với điều kiện thực tế địa phương. Định kỳ các bên phối hợp tổ chức kiểm điểm việc thực hiện, hàng năm tổ chức tổng kết, rút kinh nghiệm.

Điều 17. Định kỳ 6 tháng, một năm UBND xã phối hợp cùng Mặt trận Tổ quốc tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện nội dung cam kết phối hợp thực hiện Quy chế của các tổ chức chính trị xã hội, tổ chức xã hội, nhà trường và Ban đại diện cha mẹ học sinh, báo cáo cơ quan chủ trì cấp trên. Phòng Văn hóa – Xã hội tổng hợp báo cáo UBND xã Nà Tấu.

Điều 18. Khen thưởng

Tập thể, cá nhân có thành tích trong thực hiện Quy chế phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội được nhà trường, chính quyền địa phương và các cơ quan quản lý giáo dục xem xét, khen thưởng theo quy định hiện hành.

Điều 19. Xử lý vi phạm

Tập thể, cá nhân thiếu tinh thần trách nhiệm trong chỉ đạo thực hiện Quy chế, ảnh hưởng tới sự nghiệp giáo dục, thiệt hại đến lợi ích của nhà trường, gia đình học sinh và gây hậu quả xã hội nghiêm trọng tùy theo mức độ sẽ bị xử lý theo quy định của Pháp luật.

Trong quá trình thực hiện có những vấn đề vướng mắc phát sinh, Hiệu trưởng đơn vị, các tổ chức chính trị xã hội, tổ chức đoàn thể tập hợp ý kiến báo cáo về cơ quan chủ trì các cấp để giải quyết./.

**BAN ĐẠI DIỆN CMHS
TRƯỞNG BAN**

Lò Văn Hường

**ĐẠI DIỆN NHÀ TRƯỜNG
HIỆU TRƯỞNG**



Đỗ Ngọc Trường

**ĐẠI DIỆN UBND XÃ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Ngọc Trường

